

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

SỐ CCHNL S	HỌ VÀ TÊN	NGÀY	THÁNG	NĂM SINH	NƠI CƯ TRÚ	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	THÁNG	NĂM CẤP
24249	Bà Lê Thị Vân Anh	25	12	1989	Phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24250	Bà Trần Thị Hoa	06	11	1993	Xã Tân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	1246	02	7	2024
24251	Ông Lê Thành Hoàng	10	02	1993	Thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	1246	02	7	2024
24252	Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền	17	8	1996	Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24253	Ông Lê Hoàng Nam	06	11	1995	Xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	1246	02	7	2024
24254	Ông Nguyễn Thanh Phương	28	8	1986	Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24255	Ông Trần Văn Sum	01	01	1996	Xã Lộc Ninh, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	1246	02	7	2024
24256	Ông Bùi Ngọc Thạch	16	4	1996	Xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	1246	02	7	2024
24257	Ông Hứa Nhựt Thanh	13	8	1982	Xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24258	Bà Dương Thị Phương Thảo	03	6	1997	Phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	1246	02	7	2024
24259	Ông Phạm Quân Thụy	31	8	1997	Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24260	Ông Nguyễn Mai Tin	21	11	1995	Phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	1246	02	7	2024

24261	Bà Nguyễn Thị Thùy Trang	02	01	1996	Phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	1246	02	7	2024
24262	Bà Võ Thị Bảo Trang	22	3	1991	Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24263	Bà Trần Vũ Hồng Trinh	20	11	1998	Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24264	Ông Phạm Quang Tuấn	03	11	1976	Phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24265	Ông Hoàng Anh Tuấn	26	01	1975	Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24266	Ông Trương Công Tuấn	06	02	1995	Xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	1246	02	7	2024
24267	Ông Nguyễn Thế Oai	17	6	1989	Xã Thuận Hà, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	1246	02	7	2024
24268	Ông Trương Thanh Văn	20	02	1993	Phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	1246	02	7	2024
24269	Ông Nguyễn Viết Lê Văn	23	6	1993	Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1246	02	7	2024
24270	Bà Vũ Thái Thanh Vân	01	01	1997	Thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	1246	02	7	2024
24271	Bà Lê Kim Xuyên	25	12	1996	Xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1246	02	7	2024
24272	Bà Đào Thị Thu Trang	20	9	1998	Xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	1247	02	7	2024
24273	Bà Lương Thùy Trang	11	3	1995	Xã Văn Lang, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	1247	02	7	2024
24274	Bà Cao Thị Hương Giang	17	10	1978	Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1247	02	7	2024
24275	Ông Đồng Văn Vương	24	9	1984	Phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1247	02	7	2024

24276	Bà Đỗ Thùy Linh	28	5	1993	Xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	1247	02	7	2024
24277	Bà Phạm Thị Kiều Trang	04	10	1996	Xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	1247	02	7	2024
24278	Bà Phạm Thị Thảo	09	12	1990	Xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	1247	02	7	2024
24279	Bà Lê Thúy Quỳnh	15	8	1999	Xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	1247	02	7	2024
24280	Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh	28	8	1990	Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24281	Ông Phạm Văn Anh	27	01	1995	Phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1262	4	7	2024
24282	Ông Đặng Duy Bách	13	02	1997	Phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1262	4	7	2024
24283	Bà Võ Thị Minh Châu	27	6	1995	Phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	1262	4	7	2024
24284	Bà Phan Thụy Trang Đài	11	5	1988	Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24285	Ông Trần Long Đại	11	4	1992	Thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	1262	4	7	2024
24286	Ông Nguyễn Tuấn Đạt	26	8	1991	Phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1262	4	7	2024
24287	Ông Bùi Ngọc Hùng Đức	19	4	1996	Phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	1262	4	7	2024
24288	Bà Đoàn Thị Diễm Hằng	21	8	1995	Xã Bình Khánh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre	1262	4	7	2024
24289	Bà Nguyễn Lê Diệu Hằng	01	01	1997	Phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24290	Bà Lê Thị Hằng	18	10	1982	Phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1262	4	7	2024

24291	Bà Huỳnh Thị Kim Hân	27	10	1996	Xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	1262	4	7	2024
24292	Bà Hồ Thị Hiếu	27	9	1994	Xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	1262	4	7	2024
24293	Bà Nguyễn Thụy Minh Hiếu	28	9	1989	Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24294	Bà Trần Thị Ngọc Hòa	26	10	1996	Phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	1262	4	7	2024
24295	Bà Đoàn Thị Hoài	24	01	1997	Xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	1262	4	7	2024
24296	Ông Hồ Huy Hoàng	12	11	1991	Xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	1262	4	7	2024
24297	Ông Phạm Hoàng Huy	26	01	1995	Phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1262	4	7	2024
24298	Bà Trương Thị Thiên Hương	19	12	1997	Xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh	1262	4	7	2024
24299	Ông Bùi Văn Mạnh	18	10	1966	Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24300	Ông Trương Trọng Minh	11	9	1995	Phường 1, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24301	Bà Ngô Thị Ngọc	11	12	1993	Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24302	Ông Nguyễn Đình Hoàng Nguyên	24	12	1997	Phường Đồng Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1262	4	7	2024
24303	Bà Phan Thị Nhi	29	6	1997	Xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	1262	4	7	2024
24304	Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	18	4	1997	Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24305	Ông Lê Văn Quân	04	8	1997	Xã Phước Lộc, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam	1262	4	7	2024

24306	Bà Phạm Như Quỳnh	19	6	1997	Xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	1262	4	7	2024
24307	Ông Lâm Thái Sang	17	9	1970	Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24308	Ông Trần Thanh Sơn	12	11	1992	Xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	1262	4	7	2024
24309	Bà Nguyễn Thị Thảo	23	01	1998	Xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	1262	4	7	2024
24310	Ông Đinh Tử Thiên	25	6	1990	Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	1262	4	7	2024
24311	Bà Nguyễn Thị Minh Thôi	15	9	1996	Xã Bình Trung, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	1262	4	7	2024
24312	Bà Lê Thị Bích Tiên	30	01	1996	Xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	1262	4	7	2024
24313	Bà Trần Thị Thủy Tiên	26	4	1996	Phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1262	4	7	2024
24314	Bà Đặng Thị Thanh Trúc	05	12	1997	Xã Xuân Sơn Nam, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên	1262	4	7	2024
24315	Bà Trần Thị Thanh Trúc	11	4	1995	Xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	1262	4	7	2024
24316	Bà Phạm Thị Thúy Vân	28	8	1992	Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1262	4	7	2024
24317	Ông Phạm Văn Vinh	01	3	1995	Xã Bình Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	1262	4	7	2024
24318	Ông Nguyễn Văn Nhất Vinh	02	01	1997	Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1262	4	7	2024
24319	Bà Nguyễn Thanh Vy	11	4	1995	Phường Phước Tân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1262	4	7	2024
24320	Bà Quách Kim Trang	16	9	1995	Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	1270	4	7	2024

24321	Ông Nguyễn Cường	30	3	1962	Phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	1270	4	7	2024
24322	Ông Phạm Hữu Thuận	12	12	1992	Xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1270	4	7	2024
24323	Ông Lê Xuân Thái	25	5	1975	Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1270	4	7	2024
24324	Ông Kiều Đức Khoa	01	8	1987	Xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	1270	4	7	2024
24325	Bà Tạ Thị May	25	5	1981	Phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1270	4	7	2024
24326	Ông Trần Việt Hùng	01	01	1975	Phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1270	4	7	2024
24327	Ông Trương Đức Long	16	3	1963	Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	1270	4	7	2024
24328	Ông Trần Chí Trung	10	02	1981	Xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	1273	4	7	2024
24329	Bà Đỗ Thị Kim Hiền	15	3	1980	Phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1273	4	7	2024
24330	Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh	24	7	1994	Xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	1273	4	7	2024
24331	Ông Cẩm Văn Kiên	02	12	1996	Xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	1273	4	7	2024
24332	Bà Trần Thị Nga	10	9	1981	Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1273	4	7	2024
24333	Bà Nguyễn Trần Cẩm Giang	22	12	1996	Xã Mỹ Hưng, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	1273	4	7	2024
24334	Bà Trần Minh Hà	03	6	1980	Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	1273	4	7	2024
24335	Bà Nguyễn Thị Kim Tiền	07	7	1987	Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	1273	4	7	2024

24336	Ông Lê Việt Tiến	21	8	1985	Phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1273	4	7	2024
24337	Ông Nguyễn Văn Hiếu	01	10	1971	Xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	1274	4	7	2024
24338	Ông Phạm Dương Hiệp	25	9	1993	Xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	1274	4	7	2024
24339	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	12	7	1997	Phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	1274	4	7	2024
24340	Bà Phạm Thị Huyền	10	10	1996	Xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	1274	4	7	2024
24341	Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu	07	10	1998	Phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1274	4	7	2024
24342	Ông Lê Duy Khanh	10	11	1996	Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1274	4	7	2024
24343	Bà Hoàng Thị Huệ	20	7	1969	Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	1274	4	7	2024
24344	Bà Đoàn Thị Phương Thảo	11	3	1990	Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1274	4	7	2024
24345	Ông Võ Văn Phú	28	9	1989	Phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1274	4	7	2024
24346	Ông Nguyễn Quang Đông	15	3	1965	Phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	1274	4	7	2024
24347	Ông Chu Hải Đăng	03	02	1991	Xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	1280	8	7	2024
24348	Bà Trần Thị Ban	09	01	1996	Thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	1280	8	7	2024
24349	Bà Trần Thị Mộng Hiền	15	6	1982	Phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1280	8	7	2024
24350	Bà Nguyễn Thị Tuyết Hoa	25	9	1986	Xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh	1280	8	7	2024

24351	Bà Nguyễn Thị Thái	20	3	1998	Phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1280	8	7	2024
24352	Bà Nông Thị Huyền	15	01	1988	Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	1280	8	7	2024
24353	Bà Nguyễn Đào Huyền Anh	09	6	1994	Xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	1280	8	7	2024
24354	Bà Đỗ Ngọc Vẹn	23	3	1987	Xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	1280	8	7	2024
24355	Bà Nguyễn Thị Thu Sương	27	8	1989	Xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	1280	8	7	2024
24356	Ông Phan Phú Quốc	21	11	1985	Phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	1280	8	7	2024
24357	Bà Phạm Thị Ngát	21	5	1994	Phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	1280	8	7	2024
24358	Bà Lê Thị Thu Thương	27	01	1997	Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1280	8	7	2024
24359	Bà Nguyễn Thị Như Phở	05	11	1997	Xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	1280	8	7	2024
24360	Ông Nguyễn Quốc Lưu	06	01	1995	Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	1280	8	7	2024
24361	Bà Lê Thị Thu Thảo	05	12	1998	Phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	1280	8	7	2024
24362	Ông Nguyễn Văn Tiến	15	8	1964	Phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	1436	29	7	2024
24363	Ông Nguyễn Phi Lân	3	10	1981	Phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	1323	15	7	2024
24364	Ông Nguyễn Hải Linh	21	11	1989	Phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1323	15	7	2024
24365	Ông Bùi Chí Phương	5	5	1965	Phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1323	15	7	2024

24366	Ông Nguyễn Tấn Bảo	13	5	1964	Xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	1278	4	7	2024
24367	Ông Chu Văn Truyền	20	5	1963	Phường Hòa Hiếu. thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	1278	4	7	2024
24368	Ông Trần Hữu Viên	15	4	1965	Phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1278	4	7	2024
24369	Ông Nguyễn Thế Minh	22	12	1977	Thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	1278	4	7	2024
24370	Ông Trần Hoàng Thiện	01	9	1964	Phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1278	4	7	2024
24371	Ông Hoàng Văn Tuyền	20	11	1962	Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	1278	4	7	2024
24372	Ông Đinh Xuân Tuấn	26	3	1963	Phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	1278	4	7	2024
24373	Bà Phùng Thị Cẩm Khanh	15	10	1967	Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An	1278	4	7	2024
24374	Ông Phạm Ngọc Thủy	1	7	1980	Phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	1386	23	7	2024
24375	Ông Cao Hoàng Bảo	15	9	1991	Phường 1, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1386	23	7	2024
24376	Ông Nguyễn Viết Bình	20	3	1977	Thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	1386	23	7	2024
24377	Bà Đỗ Ngọc Tuyết	10	7	1997	Phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	1386	23	7	2024
24378	Ông Nguyễn Thanh Sanh	17	5	1990	Thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	1386	23	7	2024
24379	Bà Nguyễn Ngọc Hà	4	5	1998	Thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	1385	23	7	2024
24380	Bà Hoàng Thị Hà	4	9	1991	Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	1385	23	7	2024

24381	Ông Huỳnh Hoàng	7	1	1996	Xã Tam Giang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	1385	23	7	2024
24382	Bà Lại Thị Hương	24	2	1996	Xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	1385	23	7	2024
24383	Bà Bùi Thị Mỹ Khanh	20	5	1990	Thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	1385	23	7	2024
24384	Bà Trần Ngọc Phương Minh	11	3	1997	Phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1385	23	7	2024
24385	Bà Nguyễn Thị Lan Phương	2	11	1968	Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1385	23	7	2024
24386	Bà Nguyễn Hồng Thảo	11	7	1996	Xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	1385	23	7	2024
24387	Ông Hoàng Tiến Tuấn	10	4	1984	Phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	1385	23	7	2024
24388	Ông Nguyễn Gia Liêm	14	3	1963	Phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1483	2	8	2024
24389	Bà Lê Thị Thúy Hà	16	10	1975	Phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	1387	23	7	2024
24390	Bà Trần Thị Vân	24	5	1982	Phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	1387	23	7	2024
24391	Bà Đặng Thị Thanh Hà	11	5	1994	Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	1387	23	7	2024
24392	Ông Đặng Hoàng Minh	08	4	1991	Phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	1387	23	7	2024
24393	Bà Lý Ngọc Chúc	24	4	1997	Phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	1387	23	7	2024
24394	Ông Võ Nguyễn Thi	08	10	1992	Xã An Ngãi Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	1387	23	7	2024
24395	Bà Trần Thị Huỳnh Như	08	10	1996	Xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	1387	23	7	2024

24396	Bà Nguyễn Thị Mỹ Oanh	09	11	1980	Phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	1387	23	7	2024
24397	Bà Huỳnh Thị Mỹ Hằng	29	5	1999	Xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long	1387	23	7	2024
24398	Ông Võ Trọng Nghĩa	26	5	1967	Phường Long Chánh, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang	1387	23	7	2024
24399	Ông Trần Tuấn Minh	25	12	1988	Phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	1443	29	7	2024
24400	Ông Nguyễn Xuân	24	7	1980	Xã Đá Bạc, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1443	29	7	2024
24401	Bà Lê Thị Hồng Quỳnh	16	12	1997	Xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	1443	29	7	2024
24402	Bà Nguyễn Thị Kim Thoa	03	02	1994	Thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	1443	29	7	2024
24403	Bà Thái Nguyễn Tường Vy	29	9	1998	Xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp	1443	29	7	2024
24404	Ông Mai Hoàng Trúc	15	7	1997	Xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	1443	29	7	2024
24405	Ông Nguyễn Quốc Khải	02	12	1990	Phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	1443	29	7	2024
24406	Bà Nguyễn Ngọc Tú	15	02	1993	Xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	1443	29	7	2024
24407	Ông Trần Chi Lăng	08	10	1966	Phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	1443	29	7	2024
24408	Bà Đậu Thị Như Quỳnh	06	4	1994	Xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	1453	30	7	2024
24409	Bà Bùi Thu Hà	28	11	1993	Phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24410	Ông Nguyễn Tiến Trung	14	02	1991	Xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024

24411	Bà Nguyễn Thị Hương Lan	17	12	1977	Phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24412	Ông Nguyễn Minh Đắc	03	6	1991	Xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24413	Ông Nguyễn Văn Hoàng	10	9	1996	Xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	1453	30	7	2024
24414	Ông Phạm Trần Phan	08	5	1996	Xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	1453	30	7	2024
24415	Ông Lò Văn Chung	08	4	1997	Xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	1453	30	7	2024
24416	Ông Vũ Văn Hoàng Linh	15	9	1999	Phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24417	Ông Phạm Văn Đức	28	6	1996	Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24418	Ông Lê Đức Khang	12	01	1991	Xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24419	Ông Trần Quốc Mạnh	12	12	1999	Xã Chiêu Yên, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	1453	30	7	2024
24420	Ông Lã Ngọc Tiến	30	5	1972	Phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24421	Ông Vũ Đình Thắng	11	8	1989	Phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24422	Ông Lê Hoài Nam	28	3	1996	Phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	1453	30	7	2024
24423	Ông Lý Văn Hằng	01	9	1992	Xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	1453	30	7	2024
24424	Bà Bùi Thị Thảo	13	11	1987	Phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24425	Ông Bùi Đình Tuấn	12	11	1969	Thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	1453	30	7	2024

24426	Bà Bùi Thị Thảo Trang	06	4	1995	Xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24427	Bà Hoàng Thị Thu Trang	01	12	1997	Xã Tân Tiến, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	1453	30	7	2024
24428	Bà Trần Phương Mai	29	10	1995	Phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24429	Ông Vũ Đình Hưng	16	8	1997	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	1453	30	7	2024
24430	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	15	4	1995	Xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1453	30	7	2024
24431	Ông Đỗ Văn Tài	02	6	1987	Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24432	Ông Nguyễn Văn Đức	15	5	1998	Xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	1453	30	7	2024
24433	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	27	01	1998	Xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	1453	30	7	2024
24434	Bà Nghiêm Thùy Dung	18	5	1998	Phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	1453	30	7	2024
24435	Ông Nguyễn Văn Long	18	02	1982	Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24436	Ông Vũ Đình Chư	12	02	1963	Phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1453	30	7	2024
24437	Bà Tạ Thị Thu Hằng	23	8	1989	Xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	1468	31	7	2024
24438	Ông Phan Văn Tụy	24	7	1985	Xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	1468	31	7	2024
24439	Bà Lê Thị Thoa	10	5	1992	Xã Định Thành, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	1468	31	7	2024
24440	Ông Nguyễn Vĩnh Tường	02	6	1990	Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1468	31	7	2024

24441	Ông Đỗ Đức Hiến	10	5	1991	Thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	1468	31	7	2024
24442	Bà Trần Tuyết Vân	24	7	1995	Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	1468	31	7	2024
24443	Ông Tô Văn Cung	07	7	1992	Xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	1468	31	7	2024
24444	Ông Trần Vũ Tân	22	12	1993	Xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau	1468	31	7	2024
24445	Ông Võ Văn Nguyên	14	11	1993	Thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	1468	31	7	2024
24446	Ông Văn Đức Hiếu	14	8	1994	Xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam	1468	31	7	2024
24447	Ông Phạm Văn Kha	09	12	1996	Xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	1468	31	7	2024
24448	Bà Đỗ Thị Đoàn	28	5	1996	Xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	1468	31	7	2024
24449	Bà Lê Thu Trang	08	5	1995	Xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	1468	31	7	2024
24450	Bà Phạm Thị Xuân Hương	28	02	1990	Thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	1468	31	7	2024
24451	Bà Lê Thị Trúc Phương	27	7	1968	Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	1468	31	7	2024
24452	Ông Khúc Tân Nam	23	6	1994	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	1468	31	7	2024
24453	Ông Phạm Ngọc Sơn	03	3	1964	Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	1468	31	7	2024
24454	Ông Trần Văn Quang	01	01	1973	Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	1470	31	7	2024
24455	Ông Nguyễn Quốc Võ	06	10	1994	Phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	1470	31	7	2024

24456	Ông Huỳnh Văn Vĩnh	11	3	1983	Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	1470	31	7	2024
24457	Bà Đặng Thị Hải Anh	30	11	1993	Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	1470	31	7	2024
24458	Ông Tường Văn Phương	03	6	1987	Xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1470	31	7	2024
24459	Ông Đinh Công Hùng	19	4	1998	Xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	1470	31	7	2024
24460	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	10	10	1987	Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	1470	31	7	2024
24461	Ông Nguyễn Nhật Nam	11	7	1997	Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	1470	31	7	2024
24462	Bà Trần Thị Thanh Thúy	10	8	1998	Xã Quế Minh, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	1470	31	7	2024
24463	Ông Trần Quốc Hồng	29	4	1963	Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	1470	31	7	2024
24464	Ông Cù Văn Xuân	28	4	1963	Phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	1470	31	7	2024
24465	Ông Nguyễn Văn Trung	02	3	1971	Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1471	31	7	2024
24466	Ông Nguyễn Phi Phụng	01	3	1990	Xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	1471	31	7	2024
24467	Ông Nguyễn Hữu Tài	06	10	1989	Phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1471	31	7	2024
24468	Ông Nguyễn Tiến Mạnh	02	5	1982	Thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	1471	31	7	2024
24469	Ông Lưu Trần Sang	10	3	1994	Phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1471	31	7	2024
24470	Ông Lê Minh Triều	30	11	1983	Phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1471	31	7	2024

24471	Ông Nguyễn Trung Hiếu	28	9	1998	Phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	1471	31	7	2024
24472	Ông Đặng Công Tứ	17	9	1992	Xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	1471	31	7	2024
24473	Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	15	10	1978	Phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24474	Bà Nguyễn Thị Ánh Phương	12	01	1999	Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24475	Ông Đặng Văn Quỳnh	06	12	1990	Xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	1472	31	7	2024
24476	Ông Nguyễn Xuân Hùng	27	8	1987	Phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24477	Bà Nguyễn Thị Lan	07	01	1984	Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24478	Bà Nguyễn Thị Hà	12	8	1993	Xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	1472	31	7	2024
24479	Ông Nguyễn Văn Giang	18	5	1996	Xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	1472	31	7	2024
24480	Bà Đặng Bích Phương	09	10	1996	Phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24481	Ông Trần Anh Việt	16	3	1978	Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24482	Ông Phan Minh Tuấn	10	8	1977	Phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24483	Ông Nguyễn Đức Anh	13	01	1998	Xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	1472	31	7	2024
24484	Bà Hoàng Thị Nhật Hạ	13	8	1995	Thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	1472	31	7	2024
24485	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	02	6	1998	Xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	1472	31	7	2024

24486	Bà Vi Tú Anh	08	5	1998	Xã Đồng Bục. huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	1472	31	7	2024
24487	Bà Nguyễn Đăng Thị Mai Hương	27	10	1977	Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24488	Bà Lương Thị Thắm	02	10	1998	Xã Bình Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	1472	31	7	2024
24489	Ông Nguyễn Văn Lâm	30	5	1997	Xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	1472	31	7	2024
24490	Bà Nguyễn Thị Hồng Gấm	01	8	1999	Xã Hải Lý, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	1472	31	7	2024
24491	Bà Nguyễn Thị Hạnh Phúc	25	9	1999	Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24492	Ông Nguyễn Thế Tú	10	01	1993	Xã Phương Cách, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24493	Bà Ngô Thị Kim Cúc	12	5	1990	Xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24494	Ông Nguyễn Hải Triều	02	11	1996	Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	1472	31	7	2024
24495	Bà Đinh Thị Quỳnh	22	9	1988	Xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24496	Ông Lê Văn Hải	06	02	1990	Phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình	1472	31	7	2024
24497	Ông Nguyễn Hoàng Thắng	26	9	1988	Phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24498	Bà Nông Thị Thiết	24	11	1997	Xã Tổng Cột, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	1472	31	7	2024
24499	Ông Đinh Văn Trường	17	7	1993	Xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	1472	31	7	2024
24500	Bà Hồ Thị Ngọc Ánh	19	7	1998	Xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024

24501	Bà Nguyễn Huyền Trang	11	8	1995	Phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1472	31	7	2024
24502	Bà Phạm Thùy Dương	24	10	1997	Phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24503	Ông Ngụy Song Toàn	18	5	1984	Phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24504	Ông Nguyễn Đắc Duy	27	02	1999	Xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	1472	31	7	2024
24505	Bà Vũ Thị Ngoan	20	02	1982	Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24506	Bà Lê Thị Thúy	14	3	1999	Xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	1472	31	7	2024
24507	Bà Nguyễn Thùy Dương	03	10	1996	Phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24508	Ông Bùi Quang Thắng	07	02	1974	Phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24509	Ông Trần Văn Hoàn	13	6	1996	Xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24510	Ông Nguyễn Hồng Chuẩn	26	8	1977	Xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	1472	31	7	2024
24511	Ông Nguyễn Thanh Tùng	08	4	1990	Xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024
24512	Ông Nguyễn Đức Hùng	04	9	1994	Xã Đồng Hướng, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	1472	31	7	2024
24513	Ông Nguyễn Mạnh Đức	05	10	1995	Phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	1472	31	7	2024
24514	Ông Vũ Anh Tiến	04	9	1999	Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	1472	31	7	2024
24515	Bà Nguyễn Thị Bích Ngân	21	01	1983	Phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1472	31	7	2024

24516	Ông Hoàng Hải Dương	15	4	1991	Phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1473	31	7	2024
24517	Ông Ngô Đức Đạt	01	7	1997	Xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	1473	31	7	2024
24518	Bà Phạm Thị Miên	03	5	1998	Xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	1473	31	7	2024
24519	Bà Phan Thị Thu Thảo	29	9	1998	Xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1473	31	7	2024
24520	Ông Nguyễn Chí Thanh	01	6	1996	Xã Nghi Quang, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	1473	31	7	2024
24521	Ông Trần Cao Thiên	09	8	1998	Xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An	1473	31	7	2024
24522	Ông Lê Đình Thạnh	16	8	1994	Xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam	1473	31	7	2024
24523	Bà Nguyễn Thị Thom	30	5	1992	Xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	1473	31	7	2024
24524	Ông Nguyễn Ngọc Chính	19	6	1982	Phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	1473	31	7	2024
24525	Ông Nguyễn Văn Mạnh	02	7	1974	Phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	1473	31	7	2024
24526	Bà Lê Trần Huyền Vi	06	01	1998	Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1473	31	7	2024
24527	Bà Văn Thị Thu Hà	06	7	1996	Xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	1473	31	7	2024
24528	Ông Trần Mạnh Phú	03	02	1997	Thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai	1473	31	7	2024
24529	Ông Nguyễn Ngọc Duy	05	12	1996	Phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	1473	31	7	2024
24530	Ông Trần Đăng Khoa	20	10	1996	Xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	1473	31	7	2024

24531	Ông Phạm Ngọc Huyền	13	02	1976	Thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	1473	31	7	2024
24532	Bà Kiều Nhi	07	12	1990	Xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	1473	31	7	2024
24533	Bà Đinh Thu Hiền	31	10	1993	Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	1473	31	7	2024
24534	Ông Nguyễn Đức Thịnh	27	7	1997	Xã Đại Đồng, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	1473	31	7	2024
24535	Bà Nguyễn Yến Thanh Phương	17	5	1996	Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	1473	31	7	2024
24536	Ông Đỗ Việt Dũng	10	9	1975	Phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1473	31	7	2024
24537	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	10	10	1996	Phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	1473	31	7	2024
24538	Bà Hà Mỹ Linh	13	11	1997	Phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1473	31	7	2024
24539	Ông Nguyễn Văn Lâm	09	5	1999	Xã An Nội, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	1473	31	7	2024
24540	Bà Nguyễn Thị Châm	09	10	1994	Thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	1473	31	7	2024
24541	Ông Phạm Minh Tân	27	10	1980	Xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	1473	31	7	2024
24542	Bà Phạm Thị Thu Huyền	02	9	1997	Xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	1473	31	7	2024
24543	Ông Đặng Đình Phong	12	11	1999	Xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình	1473	31	7	2024
24544	Bà Hà Thị Hiền	20	11	1994	Xã Tân Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	1473	31	7	2024
24545	Ông Trần Văn Phương	08	8	1997	Xã Hải Quang, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	1473	31	7	2024

24546	Bà Nguyễn Thị Hồng	08	9	1997	Xã Vĩnh An, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	1473	31	7	2024
24547	Bà Lê Thị Thúy	02	12	1995	Thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	1473	31	7	2024
24548	Ông Trần Tuấn Đạt	21	10	1973	Xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	1473	31	7	2024
24549	Ông Nguyễn Đình Tùng	16	11	1967	Phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	1473	31	7	2024
24550	Bà Võ Thị Thu Chi	10	5	1988	Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	1481	2	8	2024
24551	Bà Nguyễn Thị Thu	24	11	1998	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	1481	2	8	2024
24552	Bà Ngô Thị Diễm	20	8	1997	Xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	1481	2	8	2024
24553	Bà Nguyễn Thụy Thúy An	03	9	1987	Thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	1481	2	8	2024
24554	Ông Huỳnh Thanh Tú	23	10	1993	Xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	1481	2	8	2024
24555	Ông Trần Anh Tích Lan	13	10	1973	Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	1481	2	8	2024
24556	Ông Trần Thái Thuận Thời	19	5	1986	Phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	1481	2	8	2024
24557	Bà Nguyễn Thị Phúc Loan	13	11	1973	Phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	1481	2	8	2024
24558	Ông Ngô Đức Thịnh	26	01	1988	Phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	1481	2	8	2024
24559	Bà Nguyễn Kiều Trang	22	02	1991	Phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	1481	2	8	2024
24560	Ông Trần Văn Công Bằng	23	6	1988	Phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	1481	2	8	2024

24561	Ông Lê Quang Huy	20	02	1997	Phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	1481	2	8	2024
24562	Ông Nguyễn Mạnh Cường	27	9	1996	Xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	1481	2	8	2024
24563	Bà Trương Thị Ngọc Khuyên	04	02	1997	Xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	1481	2	8	2024
24564	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	13	11	1998	Xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	1481	2	8	2024
24565	Ông Nguyễn Thanh Trường	21	7	1982	Phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	1481	2	8	2024
24566	Ông Ngô Đức Tú	24	3	1962	Phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1481	2	8	2024
24567	Ông Vũ Đình Hiếu	03	10	1983	Phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1481	2	8	2024
24568	Bà Nguyễn Thị Cúc Phương	16	01	1978	Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	1481	2	8	2024
24569	Ông Vũ Cao Huy	11	5	1994	Xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	1482	2	8	2024
24570	Ông Trần Ngọc Sơn	30	5	1996	Phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	1482	2	8	2024
24571	Bà Huỳnh Thị Chung	07	9	1995	Xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	1482	2	8	2024
24572	Bà Đoàn Thị Quỳnh Diễm	19	9	1996	Thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	1482	2	8	2024
24573	Ông Hà Trọng Quốc Dũng	21	6	1995	Phường Thuận An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1482	2	8	2024
24574	Bà Phan Thị Thu Hiền	26	4	1996	Phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1482	2	8	2024
24575	Bà Lê Thanh Huyền	31	10	1990	Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	1482	2	8	2024

24576	Bà Lương Thị Kim Ngân	16	12	1993	Xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	1482	2	8	2024
24577	Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh	16	8	1996	Xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	1482	2	8	2024
24578	Bà Phạm Phương Thảo	13	9	1993	Phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	1482	2	8	2024
24579	Ông Trần Văn Thiết	04	01	1998	Xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	1482	2	8	2024
24580	Bà Hoàng Phương Trinh	06	5	1996	Thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận	1482	2	8	2024
24581	Bà Nguyễn Tâm Trúc	07	8	1996	Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	1482	2	8	2024
24582	Ông Phan Lê Long Vũ	27	12	1997	Phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	1482	2	8	2024
24583	Ông Nguyễn Văn Thức	06	8	1965	Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	1482	2	8	2024
24584	Dương Minh Hoàng	20	11	1971	Xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	1491	5	8	2024
24585	Bùi Thọ Kiên	24	11	1997	Phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24586	Đỗ Thị Bình	4	3	1994	Phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24587	Hà Thị Hoài Hiền	6	9	1997	Xã Hưng Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	1491	5	8	2024
24588	Phạm Thị Thu Uyên	6	11	1996	Phường Hà An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	1491	5	8	2024
24589	Nguyễn Thanh Phong	26	7	1997	Xã Hồng Phong, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	1491	5	8	2024
24590	Đỗ Phương Hoa	21	3	1998	Phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	1491	5	8	2024

24591	Nguyễn Lâm Phú	28	4	1997	Thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	1491	5	8	2024
24592	Lại Đình Quang	4	11	1996	Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24593	Nguyễn Thạch Ngọc	30	8	1986	Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24594	Nguyễn Thị Thương Huyền	12	12	1997	Xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	1491	5	8	2024
24595	Đồng Văn Thiệu	8	7	1997	Phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	1491	5	8	2024
24596	Lường Tiến Hiếu	20	1	1998	Xã Hải Long, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa	1491	5	8	2024
24597	Phạm Công Duy	12	11	1997	Phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	1491	5	8	2024
24598	Nguyễn Đức Minh	25	12	1972	Phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24599	Hồ Phương Thanh	8	10	1997	Phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên	1491	5	8	2024
24600	Đỗ Văn Khánh	25	8	1989	Xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24601	Lại Thị Nhạn	2	3	1994	Xã Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	1491	5	8	2024
24602	Lưu Văn Sơn	28	3	1991	Xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24603	Trịnh Quốc Bảo	4	8	1999	Phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	1491	5	8	2024
24604	Nguyễn Thị Thơ	9	2	1997	Thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	1491	5	8	2024
24605	Hà Anh Tú	13	10	1994	Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	1491	5	8	2024

24606	Nguyễn Hồng Hà	15	8	1982	Xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	1491	5	8	2024
24607	Dương Văn Bằng	13	2	1995	Xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24608	Nguyễn Thảo Hiền	6	7	1997	Phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24609	Nguyễn Thị My	22	3	1992	Xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	1491	5	8	2024
24610	Trần Văn Luận	3	1	1980	Phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24611	Dương Văn Thân	3	7	1992	Phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1491	5	8	2024
24612	Hoàng Văn Hạnh	2	2	1963	Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	1491	5	8	2024
24613	Vũ Thị Xuân Huệ	1	1	1968	Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	1491	5	8	2024
24614	Lê Thị Thu Hiền	15	11	1987	Phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1504	6	8	2024
24615	Lê Thị Hồng Nhung	1	12	1999	Xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	1504	6	8	2024
24616	Hồ Thị Hồng Nhi	19	2	1997	Xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	1504	6	8	2024
24617	Nguyễn Phước Vinh	26	2	1997	Phường Hương Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	1504	6	8	2024
24618	Đặng Văn	10	5	1983	Xã Phan Thanh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	1504	6	8	2024
24619	Vũ Cường Việt	13	8	1992	Xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai	1504	6	8	2024
24620	Trịnh Đăng Hùng	24	7	1997	Phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	1504	6	8	2024
24621	Hứa Trần Thị Hồng Ngọc	7	5	1998	Xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	1504	6	8	2024

24622	Đoàn Văn An	2	2	1998	Xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	1504	6	8	2024
24623	Nguyễn Phú Thành	17	10	1984	Phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	1504	6	8	2024
24624	Bùi Thị Minh Thu	31	1	1995	Phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	1504	6	8	2024
24625	Huỳnh Tuấn Đạt	9	3	1993	Xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	1504	6	8	2024
24626	Đoàn Thị Thu Hằng	20	12	1994	Xã Sơn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	1504	6	8	2024
24627	Nguyễn Thị Thanh Thanh Trà	11	9	1998	Xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	1504	6	8	2024
24628	Ngô Văn Tiến Hoàng	3	11	1998	Phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	1504	6	8	2024
24629	Huỳnh Vũ Hà Tiên	22	3	1998	Phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	1504	6	8	2024
24630	Nguyễn Thị Xuân Hạ	30	3	1996	Phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	1504	6	8	2024
24631	Hồ Thị Mỹ Duyên	6	4	1997	Xã Ia Blư, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai	1504	6	8	2024
24632	Nguyễn Vũ Nghĩa	4	12	1993	Xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	1504	6	8	2024
24633	Đào Ngọc Toàn	22	6	1997	Phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	1504	6	8	2024
24634	Trần Thị Nhàn	15	5	1998	Xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	1504	6	8	2024
24635	Lê Mỹ Linh	24	4	1996	Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	1504	6	8	2024
24636	Lý Bích Trân	7	8	1992	Xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu	1504	6	8	2024
24637	Nguyễn Văn Hiếu	23	2	1994	Xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	1504	6	8	2024

24638	Vi Thị Liên	20	8	1994	Phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1504	6	8	2024
24639	Võ Thị Hương Trà	20	4	1990	Phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1504	6	8	2024
24640	Trịnh Thị Công	25	8	1994	Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	1504	6	8	2024
24641	Trần Đình Phúc	19	8	1999	Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	1506	7	8	2024
24642	Lê Minh Hiễn	17	9	1998	Thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	1506	7	8	2024
24643	Nguyễn Thụy Hồng Thắm	29	4	1991	Thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	1506	7	8	2024
24644	Trương Tử Long	20	2	1998	Phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1506	7	8	2024
24645	Lý Thị Oanh	10	2	1997	Xã B'lá, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	1506	7	8	2024
24646	Dương Thị Ngọc Trâm	17	9	1998	Xã Phổ An, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	1506	7	8	2024
24647	Nguyễn Anh Tuấn	9	6	1998	Thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	1506	7	8	2024
24648	Nguyễn Đức Công	15	11	1997	Xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24649	Nguyễn Thị Hậu	2	2	1997	Xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	1506	7	8	2024
24650	Nguyễn Thị Ánh	5	4	1999	Xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	1506	7	8	2024
24651	Nguyễn Thị Hoài Thương	8	12	1997	Xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	1506	7	8	2024
24652	Trần Văn Sang	27	3	1997	Xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	1506	7	8	2024

24653	Trung Việt Tiếp	29	8	1977	Xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	1506	7	8	2024
24654	Trần Thị Ngọc Giang	2	9	1998	Xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	1506	7	8	2024
24655	Lê Mai Phương	28	12	1996	Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24656	Lê Ngọc Khánh	30	5	1998	Phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	1506	7	8	2024
24657	Nguyễn Thị Mai	14	10	1987	Phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	1506	7	8	2024
24658	Bùi Phi Long	28	8	1997	Xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	1506	7	8	2024
24659	Hoàng Bích Ngọc	30	12	1997	Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24660	Chu Thị Ngọc	6	11	1997	Xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	1506	7	8	2024
24661	Hoàng Thị Thanh Huyền	5	12	1997	Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1506	7	8	2024
24662	Vũ Hà Trang	10	1	1996	Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24663	Đặng Văn Việt	8	6	1999	Xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	1506	7	8	2024
24664	Nguyễn Thị Diễm	18	7	1993	Xã Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	1506	7	8	2024
24665	Nguyễn Thị Thảo	3	12	1996	Xã Hà Châu, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	1506	7	8	2024
24666	Nguyễn Thanh Tuấn	22	12	1981	Phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24667	Vương Thị Nghi	11	7	1995	Xã Nghi Công Bắc, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	1506	7	8	2024

24668	Nguyễn Thị Phương	23	11	1993	Xã Hiệp Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	1506	7	8	2024
24669	Giáp Thị Trang	9	9	1995	Xã Thượng Lan, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	1506	7	8	2024
24670	Nguyễn Phương Thảo	19	6	1992	Phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24671	Nguyễn Thị Thùy Linh	23	8	1993	Phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	1506	7	8	2024
24672	Lê Thị Thùy Linh	25	10	1998	Xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	1506	7	8	2024
24673	Nguyễn Thị Thanh	26	5	1997	Xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24674	Vũ Thị Minh Thu	25	9	1993	Phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng	1506	7	8	2024
24675	Trần Thị Anh Thơ	15	7	1991	Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24676	Hoàng Xuân Quý	15	10	1980	Phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24677	Trần Thị Đoan Phượng	3	8	1998	Phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	1506	7	8	2024
24678	Lê Hà Danh	8	10	1999	Xã Diễn Trung, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	1506	7	8	2024
24679	Hồ Xuân Quang	29	11	1993	Phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	1506	7	8	2024
24680	Bùi Đình Công	6	2	1998	Xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An	1506	7	8	2024
24681	Đàm Thị Oanh	28	6	1998	Phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Quảng Ninh	1506	7	8	2024
24682	Nguyễn Thị Phương	26	6	1998	Xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024

24683	Nguyễn Thị Phương	30	9	1998	Xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	1506	7	8	2024
24684	Nguyễn Quang Huy	22	2	1989	Phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24685	Thân Ngọc Quang	27	1	1997	Phường Nền, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	1506	7	8	2024
24686	Lê Thúy Nga	29	10	1999	Xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	1506	7	8	2024
24687	Đoàn Hồng Hạnh	21	10	1996	Phường An Bình, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	1506	7	8	2024
24688	Lê Trung Hiếu	7	6	1995	Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	1506	7	8	2024
24689	Vũ Thị Thu Hà	23	7	1991	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	1506	7	8	2024
24690	Nguyễn Thu Hà	4	5	1991	Phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24691	Nguyễn Hồng Phong	2	1	1999	Thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	1506	7	8	2024
24692	Linh Thị Chinh	19	9	1996	Phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24693	Dương Văn Tuấn	18	2	1997	Xã Thúy Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	1506	7	8	2024
24694	Đặng Hải My	1	12	1998	Thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	1506	7	8	2024
24695	Đoàn Thảo Chi	19	6	1998	Phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	1506	7	8	2024
24696	Phạm Đức Thiệu	18	6	1959	Phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	1506	7	8	2024
24697	Tô Chánh Trung	13	3	1963	Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1506	7	8	2024

24698	Trần Lâm Hùng	2	6	1979	Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	1506	7	8	2024
24699	Nguyễn Hoàng Minh	30	6	1964	Phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	1506	7	8	2024

DANH SÁCH CẬP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

20056	Bà Nguyễn Thu Thủy	22	9	1994	Phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	1251	03	7	2024
10071	Ông Chu Quốc Quỳnh	06	4	1983	Xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	1279	08	7	2024
15025	Bà Trần Nguyễn Kim Chi	03	7	1986	Phường 6, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	1469	31	7	2024